TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN L TP. Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:01/2024/HNGĐ-ST
Ngày 15 tháng 01 năm 2024
"V/v Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN L THÀNH PHỐ Đ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà **Trần Thị Ánh N .**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Ngô Văn K .**
2. Bà **Nguyễn Thị Thanh B .**
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L: Bà **Đỗ Thị Hồng T** - Kiểm sát viên.
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim T** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đ.

Ngày 15 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận L thành phố Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 425/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐST - HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn : Bà **Lê Thị Lệ Q** – Sinh năm 1992 – Trú tại : Thôn 1, xã S, huyện V, thành phố Đ.

* Bị đơn : Ông **Lê Thanh T** - Sinh năm: 1985 – Nơi cư trú trước khi bị bắt: Tổ 49, phường N, quận L, thành phố Đ. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận L, thành phố Đ, vắng mặt.

NHẬN THẤY

Trong đơn khởi kiện về việc Ly hôn và tại bản tự khai, nguyên đơn là bà Lê Thị Lệ Q trình bày:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Bà Lê Thị Lệ Q và ông Lê Thanh T kết hôn vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện V, thành phố Đ, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, ông bà sống chung tại thôn 1, xã S, huyện V, thành phố Đ từ năm 2016 đến năm 2018. Quá trình chung sống giữa ông bà đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông T dính vào tệ nạn nghiện ma tỳy, do thường xuyên dùng chất kích thích nên nhiều lần không kiểm soát được hành vi của mình, có những lần ông T cầm dao đe dọa cả ba mẹ con. Bà Q đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng ông T vẫn không thay đổi nên cuộc sống dần đi vào bế tắc. Đến thỏng 2 năm 2018 thỡ ụng bà chớnh thức sống ly thân, ông T về nhà ba mẹ ruột sinh sống, không ai có trách nhiệm gì với ai. Bà Lê Thị Lệ Q xác định mâu thuẫn đã quá trầm trọng, không thể hàn

gắn để tiếp tục chung sống nên kiờn quyết đề nghị Tòa án giải quyết cho bà Lờ Thị Lệ Q được ly hôn với ông Lê Thanh T .

*** Về quan hệ con chung**: Bà Lê Thị Lệ Q và ông Lê Thanh T có 02 con chung tờn Lê Thị Tố T – Sinh ngày 19.4.2018 và Lê Thị Tố T – Sinh ngày 29.7.2016.

Ly hôn, bà Q có nguyện vọng được nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu ông Tùng đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

*** Về tài sản chung** : Bà Lê Thị Lệ Q xác định ông bà khụng có tài sản chung nờn không yêu cầu Tòa án đề cập giải quyết.

*** Về nợ chung**: Bà Lờ Thị Lệ Q xác định ông bà không nợ ai và không ai nợ vợ chồng ông bà.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – Ông Lê Thanh T hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận L, thành phố Đ đó thể hiện ý kiến qua bản tự khai như sau :

Bà Lê Thị Lệ Q và ông Lê Thanh T kết hôn vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện V, thành phố Đ, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, ông bà sống chung tại thôn 1, xó S, huyện V, thành phố Đ từ năm 2016 đến năm 2018. Quá trình chung sống giữa ông bà phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do thời điểm đó ông T sa ngã do bị bạn bè rủ rê, vỡ thiếu bản lĩnh nên đó sử dụng chất kích thớch cần sa. Lúc đó bà Q đó nhiều lần can ngăn nhưng ông T không nghe mà vẫn tiếp tục sử dụng. Đến cuối năm 2018 thì ông T bỏ về nhà mẹ ruột sinh sống. Từ đó mỗi người sống một nơi, bà Q và các con vẫn sống nhà ông bà, ông T quay về sống với gia đình, không ai có trách nhiệm gì với nhau. Nay bà Q xin ly hôn thì ông T đồng ý và đề nghị Tòa án công nhận cho ông bà được thuận tình ly hôn.

- Về con chung : ễng Lờ Thanh Tựng xỏc nhận cú 02 con chung tên Lê Thị Tố T – Sinh ngày 19.4.2018 và Lê Thị Tố T – Sinh ngày 29.7.2016

Ly hôn, ông T đồng ý giao hai con chung cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng, ông T khụng phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung : Ông Lê Thanh T xác nhận không có tài sản chung
- Về nợ chung : Ông Lê Thanh T xác định không có nợ chung

Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn - Ông Lê Thanh T đến tham gia tố tụng tại phiên tòa, tuy nhiên bị đơn có đơn xin vắng mặt tham gia tố tụng và vắng mặt tham gia xột xử tại Tòa án . Vì vậy, Toà án quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Lê Thanh T theo quy định tại khoản 2 điều 227, điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L phát biểu:

Thẩm phán đó thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 48; đảm bảo đúng trỡnh tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trỡnh giải quyết vụ ỏn. Thư ký phiờn tũa đó thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đó tuõn thủ đúng các nguyên tắc xét xử, đảm bảo các bên đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ, việc hỏi và tranh tụng tại phiên tũa được tiến hành khách quan, đúng trỡnh

tự. Nguyờn đơn vắng mặt tại phiên tỏa nhưng đó được Tũa ỏn đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều 70, 71, 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt tại phiên tỏa nhưng đó được Tũa ỏn đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều 70, 72, 227 và 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 266, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình năm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn và nuụi con chung của bà Lờ Thị Lệ Quyờn.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về phần thủ tục tố tụng : Bà Lờ Thị Lệ Quyờn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận Liờn Chiểu, thành phố Đà Nẵng - Là nơi cư trú của bị đơn, ông Lờ Thanh Tựng là phù hợp với quy định tại khoản 1 điều 35 và khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ phỏp luật: Bà Lờ Thị Lệ Quyờn yờu cầu Tũa ỏn giải quyết ly hụn đối với ông Lờ Thanh Tựng. Do đó, quan hệ pháp luật trong vụ án này là " Tranh chấp Ly hôn " theo quy định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung : Tại phiờn tũa hụm nay, ụng Lờ Thanh Tựng vắng mặt, tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Bà Lờ Thị Lệ Quyờn và ụng Lờ Thanh Tựng kết hôn vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xó Hũa Sơn, huyện Hũa Vang, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, phù hợp các quy định của pháp luật về điều kiện và thủ tục kết hôn, nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Tại phiên toà hôm nay, bà Lờ Thị Lệ Quyờn vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn đối với ụng Lờ Thanh Tựng, nguyên nhân là do ụng Tựng dính vào tệ nạn nghiện ma túy, do thường xuyên dùng chất kích thích nên nhiều lần không kiểm soát được hành vi của mỡnh, cú những lần ụng Tựng cầm dao đe dọa cả ba mẹ con. Bà Quyên đó nhiều lần khuyờn nhủ nhưng ông Tùng vẫn không thay đổi nên cuộc sống dần đi vào bế tắc.. Đến năm 2018 thỡ ụng bà chớnh thức sống ly thõn, khụng ai cú trỏch nhiệm gỡ với ai, nay tỡnh cảm khụng cũn nên bà Quyờn đề nghị Tòa án giải quyết cho bà đ-ược ly hôn với ụng Lờ Thanh Tựng.

Xét yêu cầu xin ly hôn của bà Lờ Thị Lệ Quyờn thì thấy: Giữa bà Quyờn và ụng Tựng đó tồn tại những mõu thuẫn trầm trọng trong quỏ trỡnh hôn nhân, ụng Tựng không có trách nhiệm với gia đỡnh, khụng cú sự thấu hiểu và chia sẻ với nhau để cựng xây dựng, vun vộn hạnh phúc gia đình, bản thõn ụng Tựng cũn sử dụng dùng chất kích thích nên không kiểm soát được hành vi của mỡnh làm ảnh hưởng đến cuộc sống của các con, hiện nay ông đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Cụng an quận Liờn Chiểu do hành vi vi phạm pháp luật, điều đó đó thể hiện việc khụng trõn trọng tỡnh

cảm và khụng cú trỏch nhiệm với gia đỡnh, ụng bà cú thời gian xa cỏch lõu nờn tỡnh cảm phai nhạt, hụn nhõn thực tế không tồn tại từ năm 2018 cho đến nay, bản thõn bà Quyờn thừa nhận hụn nhõn khụng cú hạnh phỳc nờn cuộc sống rất bế tắc, cần giải thoát để có cuộc sống riêng, ổn định tư tưởng nuôi dạy các con chung.

Quỏ trỡnh giải quyết vụ ỏn và tại phiờn tũa hụm nay, ụng Tựng vắng mặt, tuy nhiờn tại Bản tự khai và biờn bản lấy lời khai thể hiện ụng Tựng thừa nhận, mõu thuẫn giữa bà Lờ Thị Lệ Quyờn và ụng Lờ Thanh Tựng đó tồn tại một thời gian dài, lỗi hoàn toàn là do ụng gõy ra, ngoài ra hôn nhân thực tế của ông bà đó chấm dứt vào thời điểm từ năm 2018 cho đến nay, hiện nay ông bà đó sống ly thõn với nhau nờn tỡnh cảm cũng phai nhạt.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Lờ Thị Lệ Quyờn và ụng Lờ Thanh Tựng đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, ụng Tựng cũng hoàn toàn thống nhất yờu cầu xin ly hụn của bà Quyờn nên cần áp dụng các điều 51, 54, 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Lờ Thị Lệ Quyờn và ụng Lờ Thanh Tựng.

* Về quan hệ con chung: Bà Lờ Thị Lệ Quyờn và ông Lê Thanh Tùng cùng thống nhất xác định ông bà có 02 con chung tờn Lờ Thị Tố Trinh – Sinh ngày 19.4.2018 và Lờ Thị Tố Tõm – Sinh ngày 29.7.2016.

Ly hụn, bà Quyờn có nguyện vọng được nuôi hai con chung Tố Trinh và Tố Tõm, khụng yờu cầu ụng Tựng đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Tựng vắng mặt nhưng cú thể hiện ý kiến đề cập đến việc giải quyết nuụi con chung, ly hụn ụng Tựng đồng ý giao cháu Lờ Thị Tố Trinh và Lờ Thị Tố Tõm cho bà Quyờn trực tiếp nuôi dưỡng, ông không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Xét yêu cầu và điều kiện về nuôi con, HĐXX xét thấy: Hai chỏu Tố Trinh và Tố Tõm hiện nay đang ở độ tuổi phát triển nên rất cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ, từ khi ụng bà sống ly thõn, cả hai cháu đều sống với bà Quyờn, bản thõn bà Quyờn cũng lo lắng chu toàn cho con cỏi. Hiện nay, ụng Tựng đang chấp hành án tại trại giam nên không thể chăm súc, nuôi dưỡng con chung. Đồng thời ông Tùng thống nhất giao hai con chung cho bà Quyên trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu về việc nuôi con của bà Quyờn, giao cháu Lờ Thị Tố Trinh – Sinh ngày 19.4.2018 và Lờ Thị Tố Tõm – Sinh ngày 29.7.2016 cho bà Quyờn trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của con chung và quy định của phỏp luật tại điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam.

Bà Quyờn không yêu cầu ông Tựng đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Do đó HĐXX không đề cập giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về tài sản chung : Bà Lờ Thị Lệ Quyờn và ụng Lờ Thanh Tựng thống nhất xác định ông bà khụng có tài sản chung nờn không yêu cầu Tòa án đề cập giải quyết.

* Về nợ chung: Bà Lờ Thị Lệ Quyờn và ụng Lờ Thanh Tựng thống nhất xác định ông bà không nợ ai và không ai nợ vợ chồng ông bà.

[3]. *Về ỏn phớ:* Căn cứ Điểm b, Khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng ỏn phớ và lệ phớ Tũa ỏn và Danh mục

ỏn phớ, lệ phớ Tũa ỏn (ban hành kốm theo) bà Lờ Thị Lệ Quyờn phải nộp tiền án phí 300.000đ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điều 227, 228, 266, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng các điều 51, 56, điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc " Ly hôn" của bà Lê Thị Lệ Quyên đối với ông Lê Thanh Tùng.

Xử: cho bà Lờ Thị Lệ Quyờn được ly hôn với ụng Lờ Thanh Tựng.

2. Về con chung: Bà Lờ Thị Lệ Quyờn và ụng Lờ Thanh Tựng có 02 con chung tờn Lờ Thị Tố Trinh – Sinh ngày 19.4.2018 và Lờ Thị Tố Tõm – Sinh ngày 29.7.2016.

Xử : Giao chỏu Lờ Thị Tố Trinh – Sinh ngày 19.4.2018 và Lờ Thị Tố Tõm – Sinh ngày 29.7.2016 cho bà Lờ Thị Lệ Quyờn trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi từng cháu đủ 18 tuổi. ễng Lờ Thanh Tựng không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Ly hôn, các bên đương sự đều có đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

* Về tài sản chung : Khụng cú.

* Về nợ chung: Khụng cú.

3. Án phí HNGĐ sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà Lờ Thị Lệ Quyờn tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí HNGĐ sơ thẩm 300.000đ bà Quyờn đã nộp theo biên lai thu số 0002433 ngày 17/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liờn Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Bà Lờ Thị Lệ Quyờn đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đỡnh sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản ỏn hoặc trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thỡ người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- *Những người tham gia tố tụng.*
- *Viện KSND quận Liờn Chiểu.*
- *Lưu hồ sơ.*

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Ánh Nguyệt